

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 05/05/2020)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		05/05		06/05				07/05		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	58	-44	-7	5	61	-13	24	-41	53
	Cửa Ông	55	-17	-15	28	48	18	10	-11	37
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	36	8	-29	47	28	44	-7	14	15
	Bạch Long Vĩ	38	-3	-19	40	40	31	0	3	34
Thái Bình	Thái Thụy	30	14	-33	54	18	49	-13	21	6
Nam Định	Hải Hậu	19	30	-45	60	8	65	-27	34	-4
Ninh Bình	Kim Sơn	14	35	-48	62	0	68	-33	36	-11
Thanh Hóa	Quảng Xương	11	41	-51	63	-1	72	-35	39	-12
Nghệ An	Diễn Châu	9	42	-49	58	-4	71	-36	39	-15
	Hòn Ngư	9	43	-50	54	-4	69	-41	33	-14
Hà Tĩnh	Thạch Hà	13	35	-46	49	-3	60	-38	34	-15
Quảng Bình	Quảng Trạch	20	21	-33	37	1	45	-34	33	-15
	Quảng Ninh	12	18	-30	33	0	41	-37	31	-15
Quảng Trị	Gio Linh	8	15	-22	27	-2	35	-34	31	-11
	Cồn Cỏ	5	12	-24	25	-4	34	-38	29	-12
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	3	12	-11	18	-3	26	-27	27	-7
	Phú Lộc	1	8	-5	10	-2	18	-25	21	-2
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	0	3	1	-1	0	9	-20	13	-1
	Hoàng Sa	4	-10	16	-8	13	-10	-9	4	22
Quảng Nam	Tam Kỳ	1	0	8	-6	2	1	-14	11	6
	Cù Lao Chàm	1	1	6	-6	0	4	-16	11	4
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	2	-4	14	-2	7	-3	-13	16	13
	Lý Sơn	1	-5	12	-7	5	-5	-13	10	12
Bình Định	Phú Mỹ	1	-9	15	-1	9	-8	-12	16	15
	Quy Nhơn	1	-10	14	-1	9	-9	-14	15	15
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	5	-4	15	0	12	-2	-14	14	18
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	5	9	21	9	15	12	-7	25	23
	Trường Sa	-6	10	11	12	5	13	-15	30	14
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-4	7	9	7	1	12	-21	26	6
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-61	66	-50	65	-57	76	-81	83	-43
	Phú Quý	-17	23	-5	16	-9	25	-32	35	-1
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-139	139	-108	116	-104	119	-114	93	-51
	Côn Đảo	-112	113	-78	87	-72	96	-83	59	-24
TPHCM	Cần Giờ	-140	136	-107	119	-108	120	-111	91	-50
Tiền Giang	Gò Công Tây	-141	154	-116	127	-104	133	-117	97	-53
Bến Tre	Ba Tri	-139	153	-114	125	-102	131	-113	93	-49
Trà Vinh	Duyên Hải	-137	144	-104	117	-94	120	-102	78	-35
Sóc Trăng	Tân Phú	-128	123	-82	95	-80	97	-75	51	-15
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-85	75	-29	46	-29	48	-14	-6	33
Cà Mau	Năm Căn	-45	35	6	10	-3	22	16	-34	45
	Trần Văn Thời	-28	32	-8	24	-27	42	-7	9	-12
Kiên Giang	Rạch Giá	-27	37	-33	50	-44	48	-23	42	-37
	Phú Quốc	11	17	-5	19	-8	17	13	14	-10
	Thổ Chu	10	14	-3	9	-5	15	9	7	-6

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 2.0	Nam, Tây Nam, Đông Nam	Cảnh báo
Nam vịnh Bắc Bộ	0.6 - 1.5	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.6 - 1.3	Đông Nam, Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.3 - 0.6	Đông, Đông Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 0.5	Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.5	Đông, Tây Nam, Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.5 - 0.8	Đông Nam, Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.3 - 0.6	Đông Bắc, Đông	
Bắc Biển Đông	0.3 - 1.0	Đông Nam, Nam	
Giữa Biển Đông	0.3 - 0.7	Đông Bắc, Đông	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.5	Đông Bắc, Đông	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

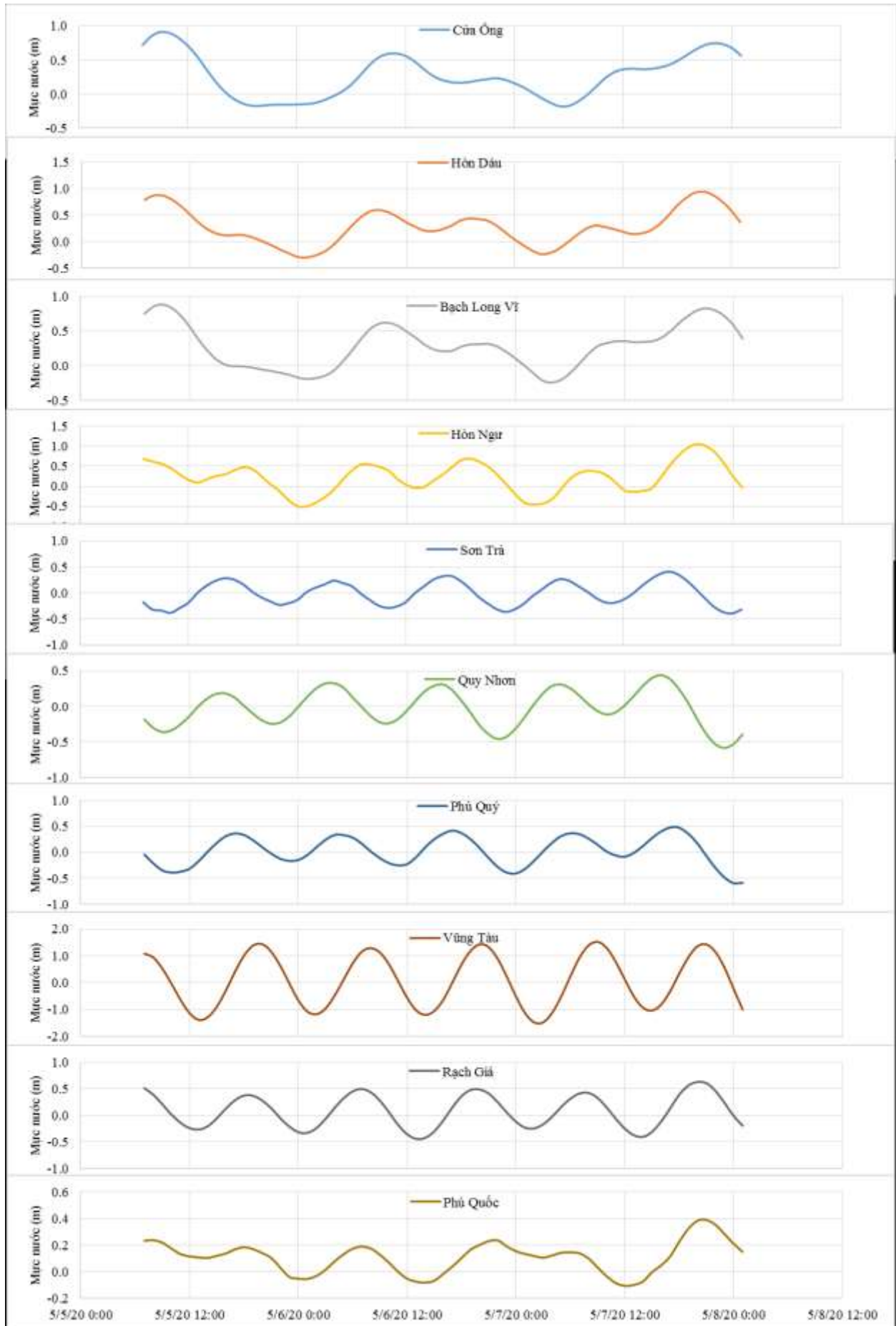
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 06/05/2020

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Thị Lan

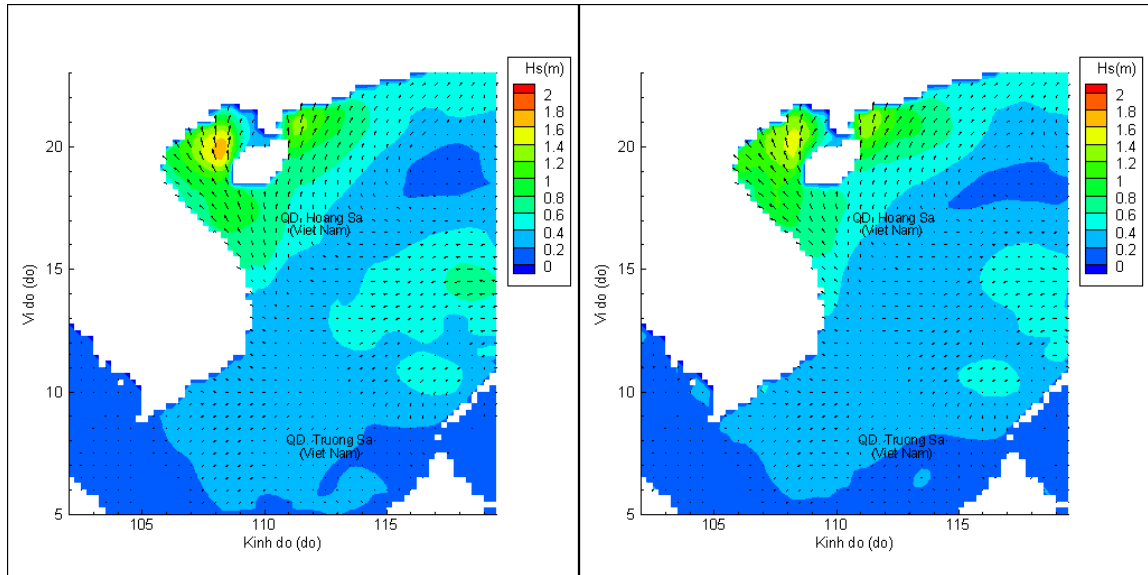
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

## Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

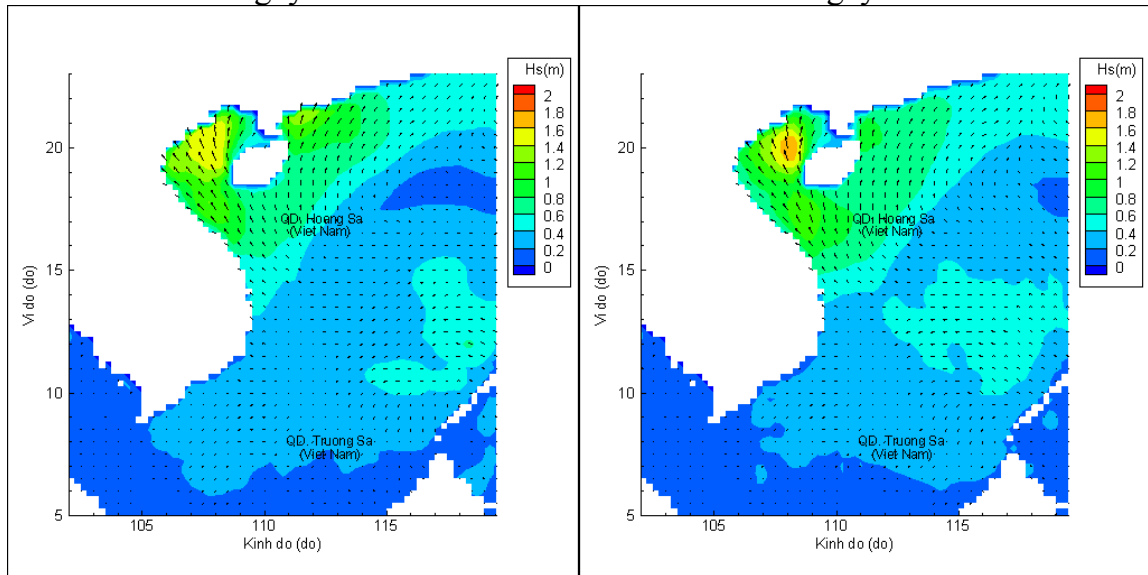


# Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



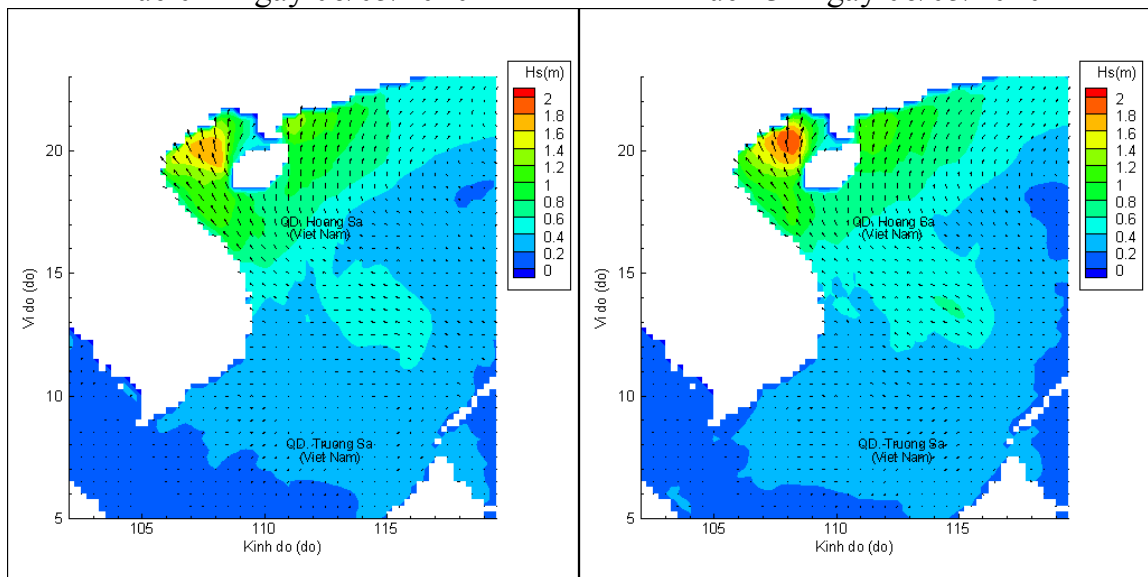
Lúc 13h ngày 05/05/2020

Lúc 19h ngày 05/05/2020



Lúc 01h ngày 06/05/2020

Lúc 13h ngày 06/05/2020



Lúc 01h ngày 07/05/2020

Lúc 13h ngày 07/05/2020